ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2541 /UBND-HCC V/v bổ sung danh mục thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến thực hiện mức thu lệ phí bằng 0 đồng theo Nghị quyết số 411/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2026*

Kính gửi:
- Sở, ban, ngành Thành phố;
- Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố;
- Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu.

Thực hiện Nghị quyết số 411/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về áp dụng "Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quy định mức thu lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu" trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (sau sắp xếp).

Ngày 25 tháng 11 năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố có Công văn số 4082/UBND-HCC về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 411/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Xét đề xuất của Sở Tài chính tại Công văn số 5812/STC-QLG ngày 12 tháng 3 năm 2026 về bổ sung thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến thực hiện mức thu lệ phí bằng 0 đồng theo Nghị quyết số 411/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chỉ đạo như sau:

1. Thống nhất bổ sung danh mục 16 thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến thực hiện mức thu lệ phí bằng 0 đồng triển khai theo Nghị quyết số 411/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh *(đính kèm danh mục)*.

2. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Công văn số 4082/UBND-HCC về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 411/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố; thường xuyên rà soát danh mục

thủ tục hành chính có thu phí 05 loại Lệ phí[1] trên địa bàn Thành phố, trường hợp có phát sinh kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bổ sung, điều chỉnh phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

Đề nghị các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu nghiêm túc triển khai thực hiện. Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo, đề xuất trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Văn phòng HĐND Thành Phố;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Các phòng, ban, Trung tâm thuộc Văn phòng;
- Trung tâm TTĐT Thành phố;
- Lưu: VT, (KSTT,N).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Cường

[1] lệ phí hộ tịch; lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; lệ phí đăng ký kinh doanh; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; lệ phí cấp giấy phép xây dựng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
Thực hiện thu lệ phí bằng 0 đồng theo Nghị quyết số 411/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố
(Ban hành kèm theo Công văn số /UBND-HCC ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Lĩnh vực/tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	
		Cấp tỉnh	Cấp xã
I. Lĩnh vực hộ tịch			
1	Đăng ký giám hộ		x
2	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài		x
3	Đăng ký chấm dứt giám hộ		x
4	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài		x
5	Đăng ký giám sát việc giám hộ		x
6	Đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ		x
7	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc		x
8	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài		x
9	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài		x
10	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài		x
11	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; khai tử; thay đổi hộ tịch)		x
12	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân		x
13	Đăng ký khai sinh lưu động		x
14	Đăng ký kết hôn lưu động		x
15	Đăng ký khai tử lưu động		x
II. Lĩnh vực nuôi con nuôi			
1	Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài		x

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
Thực hiện thu lệ phí bằng 0 đồng theo Nghị quyết số 411/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố

(Ban hành kèm theo Công văn số 2541/UBND-HCC ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Lĩnh vực/tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	
		Cấp tỉnh	Cấp xã
I. Lĩnh vực hộ tịch			
1	Đăng ký giám hộ		x
2	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài		x
3	Đăng ký chấm dứt giám hộ		x
4	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài		x
5	Đăng ký giám sát việc giám hộ		x
6	Đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ		x
7	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc		x
8	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài		x
9	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài		x
10	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài		x
11	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; khai tử; thay đổi hộ tịch)		x
12	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân		x
13	Đăng ký khai sinh lưu động		x
14	Đăng ký kết hôn lưu động		x
15	Đăng ký khai tử lưu động		x
II. Lĩnh vực nuôi con nuôi			
1	Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài		x

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
Thực hiện thu lệ phí bằng 0 đồng theo Nghị quyết số 411/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố

(Ban hành kèm theo Công văn số 4082/UBND-HCC ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Lĩnh vực/tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	
		Cấp tỉnh	Cấp xã
I. Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất			
Sở Nông nghiệp và Môi trường			
1	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng; gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	x	
2	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất	x	
3	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư	x	
4	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa	x	
5	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển	x	
6	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	x	
7	Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	x	

STT	Lĩnh vực/tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	
		Cấp tỉnh	Cấp xã
8	Xóa đăng ký thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng	x	
9	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	x	
10	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	x	
11	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	x	
12	Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên	x	
13	Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ trên Giấy chứng nhận đã cấp	x	
14	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp	x	
15	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản	x	
16	Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định pháp luật về doanh nghiệp; điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu	x	
17	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất	x	
18	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp	x	
19	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	x	
20	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	x	
21	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	x	

STT	Lĩnh vực/tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	
		Cấp tỉnh	Cấp xã
22	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	x	
23	Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	x	
24	Đăng ký biến động chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	x	
25	Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật về nhà ở nội dung đã đăng ký	x	

STT	Lĩnh vực/tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	
		Cấp tỉnh	Cấp xã
26	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	x	
27	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014	x	
28	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004		x
29	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót		x
30	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi		x
31	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển		x
32	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất		x
33	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất		x
34	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất		x
35	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư		x
36	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa		x

STT	Lĩnh vực/tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	
		Cấp tỉnh	Cấp xã
37	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở		x
38	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài		x
II. Lệ phí đăng ký kinh doanh			
Sở Tài chính			
1	Thủ tục hành chính lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh ban hành kèm theo Quyết định số 2289/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ các lĩnh vực Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh; Hỗ trợ đầu tư; Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; Đầu tư theo phương thức đối tác công tư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính		x
a	*Đăng ký thành lập hộ kinh doanh*		x
b	*Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh*		x
c	*Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh*		x
d	*Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh*		x

STT	Lĩnh vực/tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	
		Cấp tỉnh	Cấp xã
2	Thủ tục hành chính lĩnh vực thành lập và hoạt động của hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã ban hành kèm theo Quyết định số 3403/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính		x
a	*Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã*		x
b	*Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất*		x
c	*Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh*		x
d	*Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập*		x
đ	*Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã*		x
e	*Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã*		x
f	*Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã*		x
III. Lệ phí cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh			
Sở Nội vụ			
1	Cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	x	
2	Gia hạn giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	x	
3	Cấp lại giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	x	
IV. Lĩnh vực hộ tịch			
Sở Tư pháp			
1	Đăng ký khai sinh		x
2	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài		x
3	Đăng ký lại khai sinh		x
4	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài		x
5	Đăng ký nhận cha, mẹ, con		x

STT	Lĩnh vực/tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	
		Cấp tỉnh	Cấp xã
6	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài		x
7	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con		x
8	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài		x
9	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân		x
10	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân		x
11	Đăng ký kết hôn		x
12	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài		x
13	Đăng ký lại kết hôn		x
14	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài		x
15	Đăng ký khai tử		x
16	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài		x
17	Đăng ký lại khai tử		x
18	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài		x
V. Lệ phí cấp giấy phép xây dựng			
Sở Xây dựng			
1	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	x	
2	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành xtráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo txuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	x	
3	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	x	
4	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai	x	

STT	Lĩnh vực/tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	
		Cấp tỉnh	Cấp xã
	đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)		
5	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	x	
6	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	x	
7	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/ín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ		x
8	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ		x
9	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ		x
10	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ		x

STT	Lĩnh vực/tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	
		Cấp tỉnh	Cấp xã
11	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ		x
12	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/sửa chữa, cải tạo/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ		x
VI. Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp Thành phố			
1	Cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam	x	
2	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	x	
3	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	x	
4	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án)	x	
5	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án)	x	
6	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án)	x	

STT	Lĩnh vực/tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	
		Cấp tỉnh	Cấp xã
7	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án)	x	
8	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ	x	
9	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ	x	
10	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn xcho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ	x	
11	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/sửa chữa, cải tạo/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ	x	
12	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/sửa chữa, cải tạo/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ	x	

STT	Lĩnh vực/tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	
		Cấp tỉnh	Cấp xã
VII. Ban Quản lý các Khu Công nghệ cao Thành phố			
Lĩnh vực việc làm			
1	Cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	x	
2	Cấp lại giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	x	
3	Gia hạn giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	x	
Lĩnh vực hoạt động xây dựng			
1	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	x	
2	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	x	
3	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	x	
4	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	x	
5	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	x	

STT	Lĩnh vực/tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	
		Cấp tỉnh	Cấp xã
6	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình xkhông theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo txuyến trong đô thị/Dự án)	x	
7	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/ín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ		x
8	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ		x
9	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ		x
10	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ		x
11	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ		x

STT	Lĩnh vực/tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	
		Cấp tỉnh	Cấp xã
12	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/sửa chữa, cải tạo/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ		x

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ